

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ÁP DỤNG CHO THƯ VIỆN TẠI CÁC CẢNG BIỂN VIỆT NAM NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CÔNG ƯỚC LAO ĐỘNG HÀNG HẢI (MLC-2006) THÔNG QUA NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH THƯ VIỆN TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN

SOLUTIONS FOR LIBRARIES AT THE SEAPORTS IN VIETNAM TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE MARITIME LABOR CONVENTION (MLC-2006) THE CASE STUDY OF THE LIBRARY MODEL OF SAIGON NEW PORT

Thân Thị Lệ Quyên

Thư viện, Trường Đại học Giao thông Vận tải Tp. HCM

Tóm tắt: Bài viết trình bày nghiên cứu mô hình thư viện Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng hệ thống thông tin thư viện tại các cảng biển Việt Nam, đáp ứng các yêu cầu quốc tế cho thuyền viên cũng như phục vụ cho người lao động của cảng theo công ước Lao động Hàng hải (MLC-2006). Các giải pháp được đề xuất là xây dựng nguồn lực thông tin dồi dào, phong phú về lượng và đảm bảo tính chất lượng; xây dựng tòa nhà Thư viện có tính năng chuyên nghiệp theo xu hướng thời đại; hoàn thiện các phòng ban chức năng; cũng như hướng dẫn người dùng tin sử dụng thư viện thành thạo và huấn luyện các kỹ năng thông tin.

Từ khóa: Cảng biển, Công ước lao động Hàng hải 2006, hiệu quả phục vụ, thư viện, tình hình hoạt động.

Chỉ số phân loại: 3.5

Abstract: This research aims to present the library model at Sai Gon New Port Corporation. Then in turn proposes some viable solutions in order to establish numerous library information systems at Vietnamese seaports meeting international demands for seafarers as well as the port's employees of the accordance with the Maritime Labor Convention (MLC-2006). Building up a whole loads of abundant information sources both in quality and quantity, constructing cutting – edge library buildings with functionally advanced facilities, as well as providing friendly-user guidance in detail are some feasible resolutions that should be taken into account.

Keywords: Port, Maritime Labour Convention 2006, efficiency of service, the present operating situation.

1. Giới thiệu

Công ước Lao động Hàng hải (MLC) 2006 tại mục B4.4.2 - Dịch vụ và tiện nghi phúc lợi trong cảng, có quy định:

“3. Phải xây dựng hoặc thiết lập trong cảng các tiện nghi phúc lợi và giải trí sau:

- (a) các phòng họp và giải trí như yêu cầu;
- (b) các dụng cụ thể thao và các tiện nghi ngoài trời, kể cả phục vụ thi đấu;
- (c) các tiện nghi giáo dục; và...” [1]

Tại quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/07/2013 do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký, đã nêu “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phúc lợi công cộng theo lộ trình đáp ứng nhu cầu văn hóa, giải trí, thông tin cho thuyền viên tại các cảng biển theo quy định của Công ước MLC 2006” [6].

Trong bài viết, tác giả trình bày nghiên cứu nhằm xây dựng hệ thống thông tin thư viện tại các cảng biển Việt Nam, có thể đáp ứng các yêu cầu quốc tế cho thuyền viên cũng

như phục vụ cho người lao động của cảng. Qua đó với nghiên cứu này tác giả đã chọn Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn làm đối tượng nghiên cứu đại diện.

Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (TCT TCSG) là lá cờ đầu trong ngành khai thác cảng biển, với gần 6000 lao động, chế độ chính sách, đãi ngộ đối với người lao động rất được quan tâm. Trong đó việc tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm hỗ trợ cho người lao động nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn, nâng cao các hiểu biết về văn hóa, xã hội... nằm trong chiến lược phát triển của Tổng Công ty. Năm 2014, Thư viện TCT TCSG được thành lập và chính thức đi vào hoạt động. Trải qua gần năm năm, đến nay thư viện đã và đang là điểm đến quen thuộc của toàn thể cán bộ - công nhân viên (CB - CNV), chiến sỹ, người lao động của TCT [8].

Hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, là sự bùng nổ thông

tin, kỹ nguyên của nền kinh tế tri thức, công nghệ 4.0. Thông tin đóng vai trò quan trọng, có ý nghĩa quyết định trong mọi mặt đời sống xã hội và đã đặt ra những thách thức trong hoạt động thư viện - thông tin. Vì vậy đòi hỏi Thư viện của TCT TCSG cần có nhiều cải tiến hơn nữa về nguồn lực thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cách thức phục vụ ... nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin ngày càng cao và đa dạng.

2. Thực trạng về tình hình hoạt động của Thư viện TCT TCSG

2.1 Nguồn lực thông tin

Nguồn lực thông tin truyền thống

Thư viện Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn bao gồm các loại tài liệu truyền thống như sau:

- Các loại sách in thuộc các các lĩnh vực chuyên ngành hoạt động của TCT TCSG đó là: Khai thác cảng; dịch vụ Logistics - vận tải và dịch vụ biển. Ngoài ra còn có tài liệu về kinh tế, chính trị, pháp luật, kỹ năng mềm, quản trị kinh doanh, ngoại ngữ, văn học ... Theo số liệu thống kê đến tháng 10/2018, Thư viện có khoảng 8.000 nhan đề, hơn 14.000 bản sách [8];

- Báo và tạp chí chuyên ngành phục vụ nhu cầu thông tin, giải trí hàng ngày và phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu cho người lao động;

- Tài liệu nội bộ: Tài liệu huấn luyện các khóa học, tài liệu báo cáo sáng kiến, quy trình sản xuất kinh doanh, tài liệu ôn thi nâng ngạch bậc hàng năm; đồ án tốt nghiệp, luận án, luận văn v.v...

Nguồn lực thông tin điện tử

➤ Cơ sở dữ liệu (CSDL) do Thư viện xây dựng

CSDL sách: Cung cấp thông tin thư mục, bao gồm các thông tin về tài liệu như: Nhan đề, tác giả, chủ đề, từ khóa, ký hiệu phân loại, năm xuất bản, nhà xuất bản của tài liệu có tại thư viện, với khoảng 8.000 biểu ghi [8].

CSDL tài liệu số hóa và sưu tầm: Thư viện đã số hóa và sưu tầm khoảng 220 file tài liệu [8], thuộc các ngành và lĩnh vực sau: Cảng biển, Logistics, Vận tải biển, Điện – Điện tử viễn thông, Kỹ thuật cơ khí, Giao thông vận tải, Công nghệ thông tin, Marketing, Kinh tế, Quản lý, Ngoại ngữ, Tâm lý, Nghệ thuật, Y học, Sức khỏe...

➤ Cơ sở dữ liệu trực tuyến được mua, liên kết tài trợ

Mua trọn gói và cấp tài khoản cho bạn đọc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu NASATI do Cục Thông tin khoa học và Công nghệ Quốc gia xây dựng, các nguồn tin điện tử do NASATI xuất bản và mua quyền truy cập.

➤ Cơ sở dữ liệu trực tuyến toàn văn miễn phí

Gắn các link liên kết đến những CSDL toàn văn miễn phí trong nước và nước ngoài, như CSDL của Google Books, The Online Book Page, Ngân hàng thế giới – WB, Australasian Digital, Open Journal Online, Tạp chí Khoa học Việt Nam trực tuyến, Cơ sở dữ liệu Luật trực tuyến, Kết quả nghiên cứu cấp Quốc gia, Cơ sở dữ liệu bài trích tạp chí, Nhãn hiệu hàng hóa, Tiêu chuẩn quốc tế, Tiêu chuẩn Việt Nam ...

2.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị thư viện

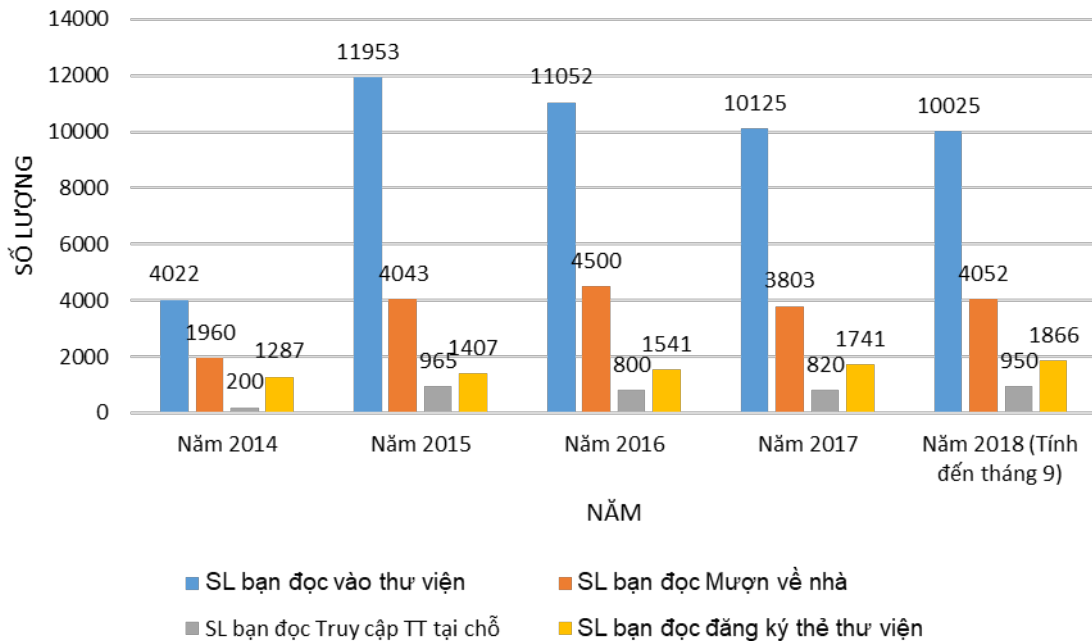
Thư viện được trang bị cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, phòng ốc sạch đẹp, thoáng mát. Tổng diện tích hơn 400m², được trang bị bàn ghế chuyên dụng, phục vụ nhu cầu đọc tài liệu tại chỗ cùng lúc cho khoảng 120 bạn đọc [8]. Bên cạnh đó, Thư viện còn trang bị máy tính có nối mạng Internet, máy in, máy scan, máy quét, màn hình ti vi.

Tất cả các các thư viện trong hệ thống thư viện TCT TCSG đều được cài đặt và sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin thư viện và thư viện số PSC zLIS 7.2 cho mọi công tác hoạt động của thư viện. Bạn đọc có thể mượn trả liên thư viện trong hệ thống thư viện TCT, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tiếp cận được với nguồn thông tin, tài liệu nhanh nhất. Ngoài ra hệ thống phần mềm này cũng cho phép bạn đọc tra cứu thông tin tài liệu trên website thư viện và thực hiện mượn sách online qua hệ thống [8].

2.3. Người dùng tin

Tổng số bạn đọc đăng ký làm thẻ sử dụng thư viện gần 2.000 CB - CNV, người lao động của TCT. Mỗi tháng thư viện phục vụ gần 1.000 lượt bạn đọc ra vào tra cứu thông tin, với hơn 600 lượt mượn trả tài liệu [8]. Ngoài ra thư viện còn là nơi thường xuyên diễn ra các hoạt động huấn luyện đào tạo nghiệp vụ, tổ chức hội thảo, triển khai các hoạt động ôn

luyện thi nâng ngạch bậc hàng năm cho CB - CNV và công tác đón tiếp các đoàn khách tham quan, làm việc tại TCT TCSG.



Hình 1. Tình hình bạn đọc sử dụng Thư viện theo từng năm (từ 2014 – 9/2018)

Nhận xét

Điểm mạnh:

- Thư viện được đầu tư cơ sở vật chất – Trang thiết bị kỹ thuật tương đối hiện đại, phòng ốc thoáng mát, tiện nghi;

- Nguồn tài nguyên thông tin truyền thống như sách, báo, tạp chí, tài liệu nội bộ phong phú. Thư viện đã mua và cấp tài khoản sử dụng cho bạn đọc với nhiều CSDL trực tuyến;

- Nguồn tài liệu được lựa chọn và bổ sung hàng tháng, hàng quý đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng tài liệu của CB - CNV và cập nhật thông tin, tài liệu mới trên thị trường;

- Có phần mềm quản lý thư viện chuyên nghiệp và hệ thống máy tính phục vụ tra cứu, học tập, giải trí cho CB - CNV, chiến sỹ, người lao động.

Điểm hạn chế:

- Thư viện TCT Tân cảng Sài Gòn là một trong những thư viện hoạt động trong môi trường quân đội thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh. Vì vậy đối tượng phục vụ là CB – CNV thực hiện nhiệm vụ công tác, sản xuất nên thời gian tiếp cận và đọc sách tại thư viện bị hạn chế. Đặc biệt là công nhân viên trực tiếp tham gia sản xuất dưới hiện trường;

- Số lượng bản tài liệu còn quá ít, đa số

chỉ từ 1 – 3 bản/ nhan đề. Tại Thư viện Cát Lái tài liệu tương đối đầy đủ, các kho như Cát Mép, Long Bình, Sóng Thần, Hiệp Phước, Đồng Tháp ... còn ít;

- Tài liệu nội bộ chưa nhiều và chưa phát huy hết tiềm lực của TCT;

- Nguồn số hóa tài liệu của Thư viện còn hạn chế về số lượng;

- Tài liệu dạng đĩa – CD Rom ít và còn hạn chế cách phục vụ;

- Thư viện của TCT TCSG chưa chia ra từng phòng ban riêng biệt, còn hoạt động tập trung, một nhân viên, một phòng ban kiêm nhiều chức năng và nhiệm vụ.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ áp dụng cho Thư viện TCT TCSG

3.1. Giải pháp về nguồn lực thông tin Chú trọng phát triển nguồn lực thông tin về lượng

- Xác định những hướng bổ sung ưu tiên cũng như mức độ bổ sung đối với từng chuyên ngành [2] phục vụ chuyên môn nghiệp vụ của Tổng công ty như cảng biển, quản lý và khai thác cảng; dịch vụ logistics; vận tải và dịch vụ hàng hải; hải quan; thuế...;

- Lựa chọn các nhà cung cấp uy tín. Hợp

tác lâu dài và ổn định với các nhà xuất bản, các cơ quan thông tin, các tòa soạn các báo, tạp chí ... nhất là các cơ quan xuất bản các ấn phẩm chuyên ngành, phục vụ ngành nghề chuyên môn của TCT;

- Tăng cường liên kết, chia sẻ nguồn lực thông tin [2] với những cơ quan, đơn vị có cùng ngành nghề, lĩnh vực chuyên môn. Ví dụ: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế quốc dân ...; các trung tâm thông tin lớn trong cả nước như Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thư viện Trung tâm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm học liệu Đà Nẵng, Trung tâm học liệu Cần Thơ...;

- Phát triển nguồn tài liệu nội bộ, cần có cơ chế hữu hiệu, có văn bản quy định và cần được sự chỉ đạo thống nhất trong toàn bộ Tổng công ty, sự liên kết của tất cả các phòng ban, đơn vị. Quy định những đối tượng là cán bộ, công nhân viên, chiến sĩ, người lao động của Tổng công ty về việc có trách nhiệm nộp cho Thư viện các công trình nghiên cứu khoa học, các báo cáo sáng kiến hàng năm, các đề tài, đồ án tốt nghiệp đại học, các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ;

- Tạo lập nguồn tài nguyên điện tử bằng nhiều cách [2]. Tiến hành số hóa có chọn lọc nguồn tư liệu trên giấy của Thư viện. Ưu tiên chọn các tài liệu đặc thù của Thư viện. Hoặc mua từ nhà xuất bản, nhà cung cấp, mua nguồn tin là phương thức được nhiều thư viện áp dụng, thường dưới dạng CSDL thư mục, CSDL toàn văn. Thư viện sẽ tiến hành tìm kiếm, lựa chọn những tài liệu có giá trị từ nguồn tin miễn phí trên mạng. Xây dựng các liên kết, tạo khả năng truy cập đến các nguồn tài liệu miễn phí trên internet, nhất là nguồn của các cơ quan có cùng diện chuyên đề bổ sung;

- Xây dựng thêm một số cơ sở dữ liệu mới, mang tính đặc trưng, chuyên biệt theo ngành nghề chuyên môn của TCT. Cụ thể: Cơ sở dữ liệu khai thác cảng; dịch vụ hàng hải; dịch vụ xếp dỡ; dịch vụ logistics; văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải, hải quan, logistics, quản lý cảng; các quy trình hoạt

động của tàu trên biển; các thủ tục, quy trình pháp lý hải quan...;

Đảm bảo chất lượng nguồn lực thông tin

- Chú trọng nghiên cứu nhu cầu của người dùng tin [2], vì điều này luôn quyết định đến nội dung tri thức trong việc phát triển vốn tài liệu. Hơn nữa, nhu cầu tin của người dùng còn quyết định đến cả hình thức, ngôn ngữ, phương tiện tra cứu của tài liệu...;

- Nâng cao năng lực và trình độ nghiệp vụ cho cán bộ [2]. Người cán bộ thư viện đóng vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện hay trung tâm thông tin – thư viện hiện đại. Do đó, lãnh đạo Thư viện của TCT TCSG cần nhận thức rằng nâng cao trình độ cho cán bộ là yêu cầu cần thiết trong quá trình ứng dụng thư viện điện tử, thư viện số. Hiện nay, các thư viện đều chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên sâu về tin học và công nghệ thông tin.

3.2 Giải pháp về cơ sở vật chất

Tổ chức không gian cho trung tâm thông tin – thư viện hiện đại

Trung tâm thông tin – thư viện hiện đại đang là xu hướng tất yếu ở tất cả các nước. Chúng ta cần quan tâm nhiều vấn đề, trong đó nổi bật là cấu trúc và hạ tầng cơ sở kỹ thuật. Kiến trúc bên trong các tòa nhà thư viện là không gian dành cho sách, đồng thời là không gian dành cho bạn đọc và nhân viên thư viện [3]. Không gian thư viện cần phải có sức lôi cuốn đối với bạn đọc không chỉ bởi điều kiện tiếp nhận thông tin, mà còn là cơ hội của những cuộc tiếp xúc cá nhân, bao gồm cả việc tiếp nhận các hỗ trợ tư vấn khác nhau.

Mô hình không gian trung tâm thông tin – thư viện mẫu

Trung tâm thông tin – thư viện Đại học Tôn Đức Thắng: Công trình có tổng diện tích sàn xây dựng 8.678 m². Có thể phục vụ hơn 2.000 người sử dụng cùng lúc [7]. Các khu chức năng như không gian học tập chung; không gian cho các dịch vụ thông tin; không gian giao lưu học tập; không gian cho các dịch vụ sản phẩm đặc biệt và không gian làm việc của thư viện.

Mỗi khu vực đều được thiết kế, có thiết bị nội thất hiện đại và bắt mắt. Ghế ngồi đọc sách có nhiều kiểu dáng được đặt ở những vị trí

nhieu ánh sáng tự nhiên. Không gian học tập chung gồm chín phòng thuyết trình, tám phòng nghiên cứu cá nhân, sáu phòng học nhóm được tách biệt, hai phòng xem phim, phòng hội thảo trực tuyến, không gian truyền thông sáng tạo. Không gian giao lưu học tập gồm các điểm gặp gỡ, khu vực cà phê ở tầng trên cùng, căng tin tầng trệt, khu vực đọc giải trí, sảnh triển lãm. Khu tự học qua đêm 24/7 được đặt dưới tầng hầm của thư viện với hàng trăm chỗ ngồi, bàn ghế rộng rãi và có thể tự do ra vào.

Trung tâm thông tin – thư viện Đại học Tôn Đức Thắng được đánh giá đúng tiêu chuẩn quốc tế và hiện đại bậc nhất Việt Nam hiện nay[7].

3.3. Giải pháp về cơ cấu tổ chức - phòng ban chức năng

Mô hình cơ cấu tổ chức ma trận [5] giúp các thư viện và trung tâm thông tin nâng cao hiệu quả quản lý cũng như hiệu quả hoạt động. Đây là mô hình có tính linh hoạt cao, trong đó ban giám đốc sẽ điều hành quản lý công việc thông qua hai trục chính. Trục thứ nhất gồm có năm phòng chức năng: Phòng Hành chính, phòng Công nghệ thông tin, phòng Bổ sung, phòng Biên mục, phòng Dịch vụ công cộng. Đây là những phòng chức năng căn bản thực hiện các nhiệm vụ khác nhau trong thư viện và trung tâm thông tin. Trục thứ hai gồm các nhóm công tác được thiết lập nhằm giải quyết những nhiệm vụ đặc thù, gồm: Nhóm nghiên cứu phát triển, nhóm xây dựng thư viện số, nhóm đào tạo người dùng tin.

3.4. Giải pháp về người dùng tin

Hướng dẫn người dùng tin nhận biết các nguồn lực của thư viện

Giúp người dùng tin nhận biết các nguồn tài nguyên, các dịch vụ, các tiện ích của thư viện [4]. Các hình thức phù hợp là những cuộc tham quan thư viện cho người dùng tin mới, những buổi giới thiệu thư viện có thể kết hợp với các hình thức trình chiếu hoặc trò chơi, hỏi đáp về thư viện, các video, hình ảnh và thông tin gắn trên giao diện website của thư viện hoặc trên các trang mạng xã hội như facebook hay twitter...

Hướng dẫn người dùng tin sử dụng thư viện thành thạo

Nội dung hướng dẫn tập trung vào công dụng và những đặc tính, cách thức khai thác và sử dụng của từng công cụ tra cứu, từng nguồn tài nguyên, từng sản phẩm và dịch vụ thông tin của chính thư viện [4]. Tư vấn trực tiếp từng cá nhân, biên soạn tài liệu hướng dẫn để phát hoặc đặt tại những vị trí thích hợp trong thư viện hoặc đăng trên website, tổ chức các lớp tập huấn cho từng nhóm. Nội dung hướng dẫn xoay quanh cách sử dụng hiệu quả những gì chính thư viện cung cấp. Thư viện cần đầu tư cho việc biên soạn các tài liệu hướng dẫn như các loại tờ rơi hoặc bảng hướng dẫn, các loại cảm nang, sổ tay.

Huấn luyện các kỹ năng thông tin cho người dùng tin

Trang bị cho người dùng tin khả năng phân biệt, phân tích và trình bày được nhu cầu tin; khả năng tiếp cận hệ thống tìm, đánh giá và sử dụng thông tin; khả năng sử dụng thông tin hiệu quả. Biên soạn tài liệu hướng dẫn kỹ năng thông tin dưới dạng những tập sách in mỏng hoặc dưới dạng những file điện tử gắn trên website thư viện hay tổ chức các lớp huấn luyện. Hình thức lớp huấn luyện khá hiệu quả và thường được các thư viện áp dụng.

4. Kết luận

Trước yêu cầu của một xã hội thông tin, nền kinh tế tri thức, xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, nhu cầu của người dùng tin ngày càng cao và đa dạng. Việc ứng dụng sâu sắc hơn các thành tựu công nghệ thông tin sẽ tạo ra sự thay đổi lớn tại Thư viện của TCT TCSG. Giải quyết được bốn yếu tố cơ bản chủ yếu của Thư viện là nguồn lực thông tin, cơ sở vật chất, người dùng tin và cán bộ thư viện sẽ đạt đến mục tiêu cuối cùng là hiện đại hóa Thư viện, đáp ứng mong muốn và hiệu quả hoàn hảo trong công tác phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, nâng cao tay nghề, giải trí cho thuyên viên và người lao động□

Tài liệu tham khảo

- [1] Công ước lao động Hàng hải (MLC 2006), Cục Đăng kiểm Việt Nam, Hà Nội.
- [2] Đỗ Thị Lan Phương (2014), *Tăng cường khả năng đáp ứng nhu cầu tin tại Trung tâm học liệu Đại học Sài Gòn*. Luận văn Thạc sỹ Khoa học Thư viện, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.

- [3] Nguyễn Tú Quyên (2016), *Tổ chức không gian cho thư viện trong môi trường thông tin hiện nay*. Tạp chí Thông tin và Tư liệu - Số 4/2016.
- [4] Nguyễn Hồng Sinh, Nguyễn Thị Hồng Nhung (2014), *Hoạt động hướng dẫn người dùng tin trong thư viện*. Tạp chí Thông tin và Tư liệu - Số 3/2014.
- [5] Nguyễn Văn Thiên (2017), *Đổi mới mô hình cơ cấu tổ chức các Thư viện và Trung tâm Thông tin tại Việt Nam*. Tạp chí Thông tin và Tư liệu - Số 5/2017.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2013). *Quyết định PHê duyệt kế hoạch thực hiện Công ước lao động Hàng hải năm 2006*. Thủ tướng Chính phủ, số 1221/QĐ-TTg. Hà Nội.
- [7] <http://lib.tdtu.edu.vn/index.php/vi/gioi-thieu/tong-quan>
- [8] <http://thuvien.saigonnewport.com.vn>

Ngày nhận bài: 21/11/2018

Ngày chuyển phản biện: 23/11/2018

Ngày hoàn thành sửa bài: 12/12/2018

Ngày chấp nhận đăng: 20/12/2018